

PHẢI NÊN PHÁT NGUYỆT, NGUYỆT SANH NƯỚC KIA

(Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm toàn tập)

Người giảng: **Lão Hoà thượng Tịnh Không**

Địa điểm: Học Viện Tịnh Tông Úc Châu

Thời gian: Khái giảng tháng 05 năm 2003

Xin chào các vị đồng vị đồng tu!

Mời xem đoạn thứ hai: “một đời thành Phật”, xem tiết thứ hai, kinh nói rằng “*Di Đà Niết Bàn, Quán Âm tức Bồ Phật vị hiệu Phổ Quang Công Đức Sơn Vương Như Lai, quốc danh chúng bảo phổ tập, trang nghiêm kỳ Phật diệt hậu, Đại Thế Chí Bồ Tát tức Bồ Phật vị hiệu Thiện Trụ Công Đức Bảo Vương Như Lai*”.

Đoạn này là nói thế giới Tây Phương Cực Lạc, thực tế mà nói là thù thắng không gì bằng, đích thực là không hề giống với các cõi nước chư Phật khác. Phật ở các cõi nước khác sau khi diệt độ, luôn có một khoảng thời gian ..., thời gian này dài ngắn không như nhau. Thông thường nói, như thế giới Ta Bà của chúng ta, Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ rồi, Bồ Tát Bồ Xứ hiện tại vẫn đang ở trời Đâu Suất. Khi thọ mạng ở trời Đâu Suất hết rồi thì sẽ đến thế giới này thị hiện thành Phật. Thọ mạng ở trời Đâu Suất rất dài, chúng ta biết một ngày ở trời Đâu Suất là 400 năm nhân gian chúng ta. Phật ở trên kinh nói với chúng ta, một ngày ở trời Đao Lợi là 100 năm nhân gian chúng ta, tuổi thọ ở cõi trời Đao Lợi là 1000 tuổi. Tuổi thọ ở trời Dạ Ma thì gấp đôi, một ngày ở trời Dạ Ma là 200 năm ở nhân gian chúng ta, tuổi thọ là hai ngàn tuổi. Trời Đâu Suất lại gấp đôi, một ngày của trời Đâu Suất là 400 năm của nhân gian chúng ta, tuổi thọ là 4000 tuổi. Các vị thử tính xem thì liền biết được, một ngày bằng 400 năm, một năm cũng tính là 365 ngày, tuổi thọ là 4000 tuổi. Cho nên trong kinh Di Lạc Hạ Sanh nói, đại khái tuổi thọ của trời Đâu Suất, nếu nói tuổi tác của người thế gian chúng ta là 56 ức 7 ngàn vạn năm. Sau 56 ức 7 ngàn vạn năm, Bồ Tát Di Lạc từ trời Đâu Suất giáng sanh đến thế gian này của chúng ta, thị hiện thành Phật. Đâu Suất là trời tri túc, nơi chốn của Bồ Tát Bồ Xứ ở. Cho nên thế giới này của chúng ta, thành thật mà nói là thời gian có Phật rất ít, thời gian không có Phật ở đời thì rất dài. Bạn xem, pháp vận của Thích Ca Mâu Ni Phật chỉ có 12 ngàn

năm, Bồ Tát Di Lạc phải 56 ức 7 ngàn vạn năm mới giáng sanh. Trong khoảng thời gian đó đêm dài mù mịt, chúng sanh rất khổ. Thế nhưng Phật Bồ Tát rất từ bi, sau khi pháp của Thích Ca Mâu Ni Phật diệt, trước khi Bồ Tát Di Lạc chưa xuất hiện, vào lúc này phải làm thế nào?

Chúng ta xem thấy trong Kinh Địa Tạng, Thích Ca Mâu Ni Phật đã uỷ thác cho Bồ Tát Địa Tạng thay Phật hoá độ chúng sanh. Sứ mạng của Bồ Tát Địa Tạng thật là quá lớn, trong thời gian dài đến như vậy giúp cho những chúng sanh khổ nạn này. Vậy thì chúng ta có thể thấy, thế giới Tây Phương Cực Lạc khác biệt quá lớn so với chúng ta nơi đây. Khi A Di Đà Phật thị hiện nhập Niết Bàn, Quán Thế Âm Bồ Tát liền lập tức thị hiện thành Phật. Quán Thế Âm Bồ Tát thành Phật, thế giới đó không gọi là thế giới Cực Lạc, mà gọi là Chúng Bảo Phổ Tập Trang Nghiêm thế giới, đức hiệu của Bồ Tát Quán Âm là Phổ Quang Công Đức Sơn Vương Như Lai. Thích Ca Mâu Ni Phật nói ra lời tiên đoán với chúng ta, đó là việc vô lượng kiếp về sau. A Di Đà Phật là vô lượng tuổi, A Di Đà Phật thành Phật đến hiện tại mới có mười kiếp, hay nói cách khác mới thành Phật chưa bao lâu. Thế giới Cực Lạc quá thù thắng, Quán Thế Âm Bồ Tát đó là thị hiện thành Phật. Sau khi Phổ Quang Công Đức Sơn Vương Như Lai nhập diệt rồi, Bồ Tát Đại Thế Chí tiếp theo thị hiện thành Phật. Lúc đó không gọi là Bồ Tát Đại Thế Chí, mà gọi là Thiện Trụ Công Đức Bảo Vương Như Lai. Chân thật Công Đức Bảo Vương thù thắng không gì bằng. Bạn xem, vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp tu tích công đức, đây là thị hiện tấm gương cho chúng ta xem, tại vì sao chúng ta không thể nỗ lực đoạn ác tu thiện, tích công bồi đức? Tuy là pháp thân Bồ Tát đã chứng được tột đỉnh của tâm tánh, vẫn cứ vì tất cả chúng sanh thị hiện tu đức, đây là từ bi đến tận cùng. Các Ngài dạy bảo chúng ta, làm ra tấm gương để cho chúng ta xem, nếu như chúng ta không giác ngộ, chúng ta không thể thể hội, làm sao có thể xứng đáng đối với Phật Bồ Tát đã vì chúng ta thị hiện diễn nói?

Lại xem một đoạn phía sau “phục thứ Thích Ca Nhất Đại thời giáo”, nói Thích Ca Mâu Ni Phật 49 năm giảng kinh nói pháp, “*duy Hoa Nghiêm minh tánh nhất sanh viên mãn, nhi nhất sanh viên mãn chi nhân, tắc mạng hậu Phổ hiền hạnh nguyện trung, thập đại nguyện vương đảo quy Cực Lạc, thả dĩ thử khuyến tấn Hoa Tạng hải chúng, tư chi, tư chi*”.

Tôi cũng đã từng nói qua với các vị nhiều lần, tì mĩ mà tư duy thì tôi không phải là thiện căn, không phải là lợi căn, miễn cưỡng nói thì tôi là căn tánh bậc trung. Thực tế mà nói, được Phật Bồ Tát gia trì cho tôi tuổi thọ, nếu như không có tuổi thọ, ngay đời này của tôi có thể nói không có thành tựu. Tại

vì sao vậy? Năm xưa tôi theo lão sư Lý, lão sư Lý hết lời khuyên bảo tôi tu tập pháp môn Tịnh Độ, thậm chí nói đến ông xem rất nhiều tổ sư đại đức xưa nay, đức hạnh, đạo hạnh, học vấn của các Ngài, thực tế mà nói chúng ta không thể so sánh, đây là việc thật. Yếu giải của Đại sư Ngẫu Ích, chúng ta không thể viết ra được, Sớ Sao của Đại Sư Liên Trì, chúng ta cũng không thể viết ra được. Những người đại trí tuệ, những người đại đức hạnh này, các Ngài đều niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Đây là lão sư Lý nêu ra thí dụ để nói cho chúng ta nghe, nếu như pháp môn này không phải chân thật, thì sao nhiều tổ sư đại đức, nhiều đại thiện tri thức đến như vậy đều đi con đường này? Lão sư Lý nói, chúng ta cũng sai mà không hề thấy lỗi. Nói ra như vậy để khuyên tôi, tôi rất cảm kích, thế nhưng tuyệt nhiên không hết lòng hết dạ tu học pháp môn này.

Tôi hết lòng hết dạ tu học pháp môn này thực tế là vào năm Dân quốc 60, tôi ở Đài Bắc giảng kinh Hoa Nghiêm. Vào lúc đó cũng thường hay đi ra nước ngoài, cho nên ở Đài Loan giảng kinh Hoa Nghiêm không ngừng bị gián đoạn. Tôi nhớ được không ngừng bị gián đoạn nên dường như đã giảng mười mấy năm, kinh này chỉ giảng được phân nửa, cũng không giảng được viên mãn. Hàn Quán trưởng vãng sanh rồi, kinh Hoa Nghiêm liền tạm ngưng giảng. Mỗi lần trở lại Đài Loan, thì tôi tiếp tục giảng kinh Hoa Nghiêm. Có một hôm đột nhiên nghĩ đến Thiện Tài Đồng Tử tu pháp môn gì? Bởi vì tôi ở Đài Loan giảng đồng thời Hoa Nghiêm 80 và 40. Một tuần lễ giảng ba lần, hai lần giảng Hoa Nghiêm 80, một lần giảng Hoa Nghiêm 40, hai quyển này đều là khi giảng đến phân nửa thì dừng lại. Khi tỉ mỉ mà tra xét trong kinh, xem xét thật kỹ thì thật không thể ngờ, Thiện Tài Đồng Tử tu pháp môn niệm Phật. Thầy của Thiện Tài Đồng Tử là Bồ Tát Văn Thù cũng phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Ngài phát nguyện giống với nguyện của Bồ Tát Văn Thù, gần như là hoàn toàn giống nhau. Văn Thù, Phổ Hiền đều cầu sanh Tịnh Độ, Thiện Tài là học trò đặc ý của Văn Thù, học trò đặc ý nếu như không thể kế thừa nguyện vọng của lão sư, vậy thì không phải đệ tử truyền pháp. Tỉ mỉ mà quan sát Thiện Tài Đồng Tử đi ra ngoài tham học, gặp được vị thứ nhất là tỳ kheo Kiết Tường Vân (Hoa Nghiêm 80 gọi là Đức Vân, Hoa Nghiêm 40 gọi là Kiết Tường Vân) dạy cho Ngài pháp môn niệm Phật. Phương thức tu tập của tỳ kheo Kiết Tường Vân chính là hiện tại chúng ta gọi là Ban Chu Tam Muội, niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ. Thiện tri thức thứ nhất, ý nghĩa của biểu pháp này rất sâu. Người xưa thường nói, tiên nhập vi chủ, Thiện Tài Đồng Tử việc thứ nhất chính là tu pháp môn niệm Phật, "tiên nhập vi chủ". Lại xem việc sau cùng, ở sau cùng 53 tham vấn là Bồ Tát Phổ Hiền mười đại nguyện vương cầu sanh Cực Lạc.

Tôi liền hiểu rõ, tỳ kheo Kiết Tường Vân mở đầu, Bồ Tát Phổ Hiền thì sau cùng, từ đầu đến cuối Thiện tài tu pháp gì? Tu pháp môn niệm Phật. Cho nên vào lúc đó tôi mới hết lòng hết dạ, không còn nghi hoặc, không còn do dự, tôi hiểu rõ rồi.

Lại hưởng hồ Văn Thù, Phổ Hiền khuyên bảo 41 vị Pháp Thân Đại Sĩ của thế giới Hoa Tạng, đó là hải chúng Hoa Tạng, đều cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Lại xem thấy Tỳ Lô Giá Na Như Lai, đều là thị hiện cho chúng ta xem, Tỳ Lô Giá Na Như Lai hoan hỉ. Ngài không hề nói, Văn Thù, Phổ Hiền, sao mấy ông lôi đồ chúng của ta đi hết vậy? Họ bỏ đi hết rồi, đem người trong đạo tràng của ta đi hết rồi, thầy đều đi đến thế giới Tây Phương Cực Lạc hết, vậy thì thành ra cái gì? Ở thế giới này của chúng ta khẳng định sẽ xảy ra hiểu lầm này, không cần nói bạn đem hết người của người ta đi, mang đi một hai người cũng không tha thứ cho bạn rồi, nhất là người thông minh lanh lợi dụng công tu hành, nếu bạn mang họ đi mà không được sự đồng ý của lão hoà thượng chùa này, vậy thì bạn đã làm sai rồi. Thế nhưng ở thế giới Hoa Tạng, chúng ta tin tưởng Văn Thù, Phổ Hiền, nhất định được sự đồng ý của Tỳ Lô Giá Na Phật, được Tỳ Lô Giá Na Phật cho phép mọi người đều nên đi. Vì sao vậy? Đến thế giới Cực Lạc thành Phật nhanh, nhanh hơn nhiều so với thế giới Hoa Tạng, rút ngắn được thời gian. Tỳ Lô Giá Na Phật không có lòng riêng tư, Phật Phật đạo đồng, chư Phật chỉ có một nguyện vọng là hy vọng mọi người mau chóng thành Phật. Mau nhất không gì hơn là đến thế giới Cực Lạc thân cận Phật A Di Đà. Cho nên Văn Thù, Phổ Hiền dẫn đầu 41 vị pháp thân đại sĩ vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, Phật Tỳ Lô Giá Na hoan hỉ. Đây là chúng ta cần phải hiểu rõ cái đạo lý này. Nếu như ta biết được, các đạo tràng khác có thiện tri thức chân thật, ta không bằng như họ, đồng tu chúng ta phải đến thân cận họ, ta phải hoan hỉ, các vị thân cận là đúng, không sai chút nào.

Năm xưa tôi giảng kinh ở Đài Bắc, có một số đồng tu, học trò lớp đại chuyên, ở nơi tôi nghe giảng hết hai đến ba năm. Họ đến nói với tôi, Pháp sư ơi! Tôi muốn đến thân cận lão sư Lý. Tốt quá! Con người này thông minh! Tôi học được từ lão sư Lý, các vị có thể thân cận thầy của tôi, vậy tôi có cầu cũng không được. Đây chính là Như Lai chân thật có cái duyên phận này, phải nên thân cận thiện tri thức nhất đẳng. Trong các cõi nước chư Phật, việc này tất cả chư Phật đều công nhận, thiện tri thức bậc nhất là A Di Đà Phật, A Di Đà Phật quang trung cực tôn, vua trong các Phật, cho nên chỉ cần bạn phát tâm thân cận A Di Đà Phật, cầu sanh thế giới Cực Lạc, thì tất cả chư Phật Như Lai đều cổ vũ, bạn thật thông minh, bạn chọn đúng rồi. Tôi

nói lời nói này với các vị, mỗi câu đều là lời thật, cho nên cái đoạn khai thị này, chúng ta phải suy xét nhiều.

Đoạn phía sau, “Ngẫu Công thán viết”, đại sư Ngẫu Ích than thở “*than ôi! Phàm phu liệt chứng bồ xứ, kỳ xướng cực đàm, bất khả trắc độ*”. Trước tiên chúng ta nói câu này, đại sư Liên Trì chú giải khi viết đến chỗ này, chính mình rất cảm thán, rõ ràng là phàm phu, một phẩm phiền não cũng chưa đoạn, mang nghiệp vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, cõi Phàm Thánh Đồng Cư, cho dù đã liệt chứng bồ xứ nhưng họ không phải thật được bồ xứ, họ cùng ở chung với Bồ Tát Bồ Xứ. Không phải Bồ Tát Bồ Xứ thì không thể ở chung, họ là phàm phu vì sao cùng ở chung với Bồ Tát Bồ Xứ? Cùng ở chung với Bồ Tát Bồ Xứ thì cũng gần giống như Bồ Tát Bồ Xứ. “Kỳ xướng cực đàm”. Chữ “kỳ” này là hiếm lạ, chưa hề nghe nói qua, chưa thấy qua, quả nhiên thế giới Cực Lạc có sự việc này. Chữ “đàm”, đàm kinh nói đạo, đến điểm cùng cực, tán thán của đại sư Ngẫu Ích là chân thật có sự việc này, không phải là giả.

“Hoa Nghiêm sở bảm, khước tại thử kinh”. Chư Phật nói ra tất cả kinh, Bồ Tát tu hành pháp môn đệ nhất. Trong đây có hai câu là tôi viết, tôi ở ngay chỗ này cũng có được một chút xíu tỏ ngộ. Chúng ta đọc được ở trong kinh Hoa Nghiêm, Hoa Nghiêm đến sau cùng là mười đại nguyện vương quay về Cực Lạc, quy Vô Lượng Thọ. Kinh Vô Lượng Thọ, người xưa nói, chính là trung bản của kinh Hoa Nghiêm. Tịnh Độ ba kinh, kinh Vô Lượng Thọ là kinh đệ nhất. Nếu như chúng ta dùng ba phần để nói là phần tựa của kinh điển, chánh tông phần, lưu thông phần, thì kinh Vô Lượng Thọ là chánh tông phần của Tịnh Tông, kinh A Di Đà là phần lưu thông của Tịnh Tông. Kinh này Thế Tôn bốn lần khuyên chúng ta phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, chân thật không thể nghĩ bàn. Người xưa thường nói, một rồi hai, hai rồi ba, ba rồi bốn, bốn lần khuyên bảo vãng sanh. Quy về sau cùng của kinh Hoa Nghiêm là đến thế giới Tây Phương Cực Lạc. Kinh Di Đà chính là tiểu bản kinh Vô Lượng Thọ, kinh Vô Lượng Thọ là đại bản kinh A Di Đà. Cư sĩ Vương Long Thư hội tập kinh Vô Lượng Thọ, liền gọi là kinh Đại A Di Đà, đề kinh của ông chính là cùng cái đề này. Cho nên đích thực là chư Phật nói ra đệ nhất kinh, pháp môn đệ nhất của Bồ Tát tu.

“Nhi thiên hạ cổ kim, tín khiên nghi đa, dư duy hữu bội tâm liệt huyết nhi kỳ”. Đây là lời nói của đại sư Ngẫu Ích, chân thật là cảm khái đau lòng mà nói ra. Thiên hạ xưa nay người tin rất ít, người hoài nghi nhiều, đại sư Ngẫu Ích chân thật nói đến chỗ này, nghĩ đến cái chỗ này, chân thật là đau lòng đến cùng cực. Rõ ràng bạn ngay trong đời này có thể vĩnh thoát luân hồi

viên thành Phật đạo, không cần đợi đời thứ hai, mà ngay trong đời này, một đời viên mãn, bởi vì bạn vãng sanh. Vãng sanh là sống mà ra đi, không phải chết mà ra đi, cho nên tôi thường nói, pháp môn này gọi là pháp môn không chết, nó chân thật là không chết. Bạn thấy, khi thời tiết nhân duyên chín mùi, người vãng sanh thấy được A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, cáo từ với mọi người, “Phật đến rồi, tôi theo Ngài đi đến thế giới Cực Lạc”, vậy thì liền đi, sống mà ra đi. Sau khi đi rồi thì thế nào? Cái túi da thối này không cần nữa thì bỏ đi, triệt để buông bỏ, đi đến Thế Giới Cực Lạc, họ đổi một cái thân, vừa đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc thì hoa sen hoá sanh. Hoa sen này là do chính mình trồng, không phải người khác trồng. Bao gồm tất cả chúng sanh, chỉ cần chân thật phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, thế giới Cực Lạc trong ao bầy báu liền mọc lên một nụ hoa, chính là hoa sen. Tín nguyện của bạn kiên cố, niệm Phật chuyên cần, hoa này trong ao sen càng nở càng lớn, càng lớn càng to. Khi thọ mạng hết rồi, A Di Đà Phật liền cầm hoa sen này đến tiếp dẫn bạn. Hoa này là của chính bạn, không phải do người khác làm ra, trên mặt hoa còn có tên họ, nhất định không thể sai.

Bạn vừa bước vào hoa sen thì thân tướng của bạn giống y như Phật, không phải là từ đứa bé dần dần lớn lên. Thế giới Tây Phương là pháp giới bình đẳng, nhục thân xả bỏ thì được cái thân gì vậy? Sắc thân vàng thật kim tử ma, tướng hảo quang minh, cùng Phật và Bồ Tát Bồ Xứ không hề khác nhau, thật bình đẳng. Đây là do A Di Đà Phật ngày trước trong nhân địa hành Bồ Tát đạo, việc này chúng ta ở trong Kinh Vô Lượng Thọ đọc qua cái đoạn lịch sử này, Ngài đã từng tham phỏng qua 210 ức cõi nước Phật. 210 ức là biểu pháp không phải số tự, là trong Mật tông biểu thị đại viên mãn, chính là nói khắp pháp giới hư không giới, tất cả cõi nước chư Phật, không sót lọt cõi nào, Ngài thấy đều tham học qua. Ưu điểm của mỗi thế giới, Ngài thấy đều học tập, khuyết điểm thì Ngài thấy đều bỏ đi, cho nên thành tựu của thế giới Cực Lạc là tập hợp ưu điểm khắp pháp giới hư không giới tất cả cõi nước chư Phật, thế giới Cực Lạc không có khuyết điểm. Việc này đã cho chúng ta khái thị rất to lớn, A Di Đà Phật kiến tạo thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải bế môn tự tạo, không phải ở trong nhà nghĩ tưởng thiết kế, mà là do tham học mà được. Đây là học vấn chân thật, chân thật có học vấn, tất nhiên thế giới Ta Bà chúng ta, Ngài nhất định đã đi đến.

Thế giới Ta Bà, tất cả chúng sanh sanh ra tướng mạo không như nhau. Tướng mạo tốt thì phiền não hiện tiền. Phiền não gì vậy? Ngạo mạn. Tướng mạo không tốt, phiền não cũng hiện tiền. Phiền não gì vậy? Cảm giác tự ti rất nặng. Việc này chúng ta đều rất rõ ràng. Thế giới Cực Lạc của Phật A Di

Đà biết được điểm này, nên nơi đó của Ngài bao gồm hết tất cả những người vãng sanh, tuyệt đối không có cái phiền não này. Vì sao vậy? Mọi người tướng mạo như nhau, không có người nào có tướng mạo tốt được như họ, cũng không có chút khuyết điểm nào, thầy đều như nhau, thể chất như nhau, cao thấp như nhau, mập ốm như nhau, tướng hảo như nhau. Nếu như vậy mà nói, chúng ta lại có vấn đề. Vấn đề gì vậy? Vậy khi chúng ta muốn tìm một người nào đó, ta làm sao biết được ai là ai vì lớn lên đều như nhau. Việc này chúng ta có nhiều lo lắng, tại vì sao vậy? Chúng ta không có trí tuệ, không có huệ nhãn, không có thần thông, nhưng người thế giới Tây Phương Cực Lạc mỗi người đều có thần thông, cho nên nhất định không thể nhận sai người. Bao gồm tất cả mọi người, tướng mạo đều giống y như Phật A Di Đà, nhưng họ nhất định không thể nhận sai người. Mỗi một người vãng sanh, tướng mạo cũng như nhau, họ cũng sẽ không nhận sai người. Thật không thể nghĩ bàn. Cho nên xem xong đoạn này thì phải nên phát nguyện, đó là trên kinh Phật nhiều lần khuyên bảo chúng ta, phải nên phát nguyện vãng sanh, phải nên vãng sanh về nước kia.

Lại xem đoạn phía sau, trong phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện, kinh Hoa Nghiêm có đoạn lời nói như vậy: *"thị nhân dục lâm chung thời, nhất thiết chư căn, tất giai bại hoại, di chí thân thuộc oai thế tượng mã thân bảo đẳng, tất giai tán diệt"*. Chúng ta nói đoạn này trước, đoạn này là nói việc gì? Một con người khi thọ mạng đến, khi lâm chung, tất cả các căn tất giai bại hoại, chính là không khởi tác dụng. Người chết rồi thì mắt không thể thấy, tai không thể nghe, mũi không thể hít thở, lưỡi cũng không thể động, thân thể cũng không thể động. Đó là tất cả các căn thầy đều bại hoại, không có tác dụng, năng lực của sáu căn đều bị mất hết, đây là tự thân của bạn. Vật ở ngoài thân của bạn thì sao? Thân thuộc của bạn, thân bằng quyến thuộc của bạn, bạn cũng phải rời khỏi. Oai thế là nói địa vị của bạn, quyền lực của bạn, cho dù địa vị quyền lực của bạn đạt đến tốt đỉnh, bạn làm đến quốc vương, nhưng vào lúc đó bạn làm quốc vương cũng không được, tuổi thọ của bạn đến rồi, quốc vương cũng phải buông bỏ, quyền lực cũng phải buông bỏ. Tượng mã là công cụ giao thông vào thời xưa, công cụ giao thông mà bạn sử dụng, công cụ giao thông của hiện tại, bạn có xe hơi, có du thuyền, thậm chí nhà bạn có máy bay riêng cũng đều không thể mang đi, thầy đều không thể mang đi được. Trân bảo tiền tài của bạn, bạn đã thu tập được rất nhiều trân bảo, nhưng không có thứ nào có thể mang đi được, thầy đều tán diệt. Đối với bạn mà nói, tất cả đều không thể mang đi, đều là của người khác, việc này cần phải giác ngộ.

Ở trên kinh luận, Phật thường hay nhắc nhở chúng ta là “không mang theo được thứ gì, chỉ có nghiệp theo mình”. Tất cả vật ngoài thân, nếu bạn chính mình rõ ràng tương tận, thông suốt thấu đáo, biết được nhất định không phải là của chính mình, ta không có bất cứ thứ gì, ngay thân thể này cũng không có, thân thể phải hư hoại, cho nên ở cái thế gian này, trên kinh Bát Nhã nói rất hay, “tất cả pháp không sở hữu, thảy đều không, không thể được”, đó là chân tướng sự thật. Nếu như bạn cho rằng là có được, còn phải đi tranh giành, thì bạn sai rồi. Nếu bạn tranh giành được, tương lai lại không mang đi được, lại tạo thêm vô lượng vô biên nghiệp chướng, người thế gian này có mấy người giác ngộ, có mấy người chân thật bồng chốc tỉnh ngộ? Người giác ngộ thế gian pháp này thảy đều xả hết, bao gồm cả thân thể cũng không ngoại lệ, nhất định không có lưu luyến.

“Duy hữu nguyện vương, bất tương xả ly, nhất thiết thời trung, dẫn đạo kỳ tiền, nhất sát na gian, tức đắc vãng sanh thế giới Cực Lạc”. Chỗ này nói việc gì vậy? Thứ bạn có thể mang đi được là thiện nghiệp, ác nghiệp, tịnh nghiệp, ba loại nghiệp này sẽ đi theo bạn. Người chân thật giác ngộ thì đoạn dứt ác nghiệp, và tuy là tu thiện nghiệp, quyết định không chấp trước. Không chấp trước liền biến thành tịnh nghiệp, chấp trước thì liền biến thành thiện nghiệp. Chấp trước thì quả báo ở ba đường thiện, không chấp trước bạn phải hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ, quả báo của bạn liền siêu việt ba cõi, siêu việt mười pháp giới, thù thắng không gì bằng.

Mười đại nguyện vương dạy chúng ta việc gì? Bạn phải biết việc thứ nhất dạy chúng ta cung kính là lễ kính chư Phật. Điều thứ hai dạy chúng ta xưng tán. Xưng tán thiện, quyết không nói lỗi lầm, xem thấy bất cứ lỗi lầm gì tuyệt nhiên không nói, phải bồi dưỡng thiện tâm, thiện ý, thiện hạnh của chính mình, không hề lỗi miệng. Đây là xưng tán Như Lai. Việc thứ ba dạy chúng ta bố thí cúng dường, “quảng tu cúng dường”. Việc thứ tư dạy chúng ta sám hối nghiệp chướng. Chính ta có nghiệp chướng phải biết sám hối. Thứ năm dạy cho chúng ta tùy hỷ công đức. Tùy hỷ công đức rất là quan trọng, tất cả chúng sanh đều có tâm đố kỵ, tùy hỷ công đức là phá đi cái tâm đố kỵ, xem thấy người khác có chỗ tốt, thường không có chút tâm đố kỵ, tùy tâm tùy lực giúp đỡ họ, thành tựu cho họ, đó là tùy hỷ công đức. Họ có công đức bao lớn, ta tùy hỷ công đức thì cũng giống y như họ, công đức của họ tuyệt nhiên không hề bị giảm ít. Cũng giống như họ là một cây đèn sắp đang cháy sáng, ta có một cây đèn sắp chưa thắp sáng, ta tiếp cái ánh sáng đó của họ thắp sáng cây nến của ta thì ánh sáng của cây đèn nến của

họ không hề bị tổn thất chút nào, sau khi tôi thắp sáng cây đèn này rồi, ánh sáng chiếu nhau, tùy hỉ công đức.

Thứ sáu là thỉnh chuyển pháp luân. Thứ bảy là thỉnh Phật trụ thế. Thỉnh chuyển pháp luân, thỉnh Phật trụ thế không phải là vì chính mình, mà vì lợi ích chúng sanh. Ta gặp được chân thiện tri thức, chúng sanh không biết được, ta biết được, ta biết được thì ta thỉnh thay, ta phải vì chúng sanh khu vực này mà thỉnh, thay chúng sanh thế gian này lễ thỉnh thiện tri thức vì chúng ta giảng kinh nói pháp. Nhân duyên chín muồi, chúng ta phải mời thiện tri thức này thường trụ ở khu vực này của chúng ta. Thiện tri thức thường trụ ở khu vực này, thì người ở nơi đây có phước. Chân thiện tri thức thì chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ, họ ở ngay nơi đây, chẳng phải mọi người được hưởng nhờ hay sao, không phải đều có phước báo hay sao? Đây là người phải chân thật có trí tuệ, người phước đức chân thật hiểu được khái thỉnh.

Mười nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, trên thực tế nguyện chỉ có bảy điều, bảy điều này là nguyện. Hiện tại thỉnh chuyển pháp luân thuận tiện hơn thời trước nhiều, hiện tại chúng ta có thể lợi dụng những khoa học kỹ thuật cao này, lợi dụng đường truyền quốc tế, đường internet, lợi dụng truyền hình vệ tinh để mời pháp sư, mời thiện tri thức giảng kinh nói pháp. Chúng ta mang những đĩa kinh này, băng ghi âm cho đăng tải trên internet, phát trên truyền hình vệ tinh làm lợi ích cho chúng sanh toàn thế giới. Đó là gì vậy? Đó đều là thuộc về thỉnh chuyển pháp luân, thỉnh Phật trụ thế. Hiện tại hai việc này có thể hợp thành một để làm, hai nguyện hợp thành một để làm, rất không thể nghĩ bàn.

Ba điều phía sau đều là thuộc về hồi hướng. Thường tùy Phật học là hồi hướng Bồ Đề, hằng thuận chúng sanh là hồi hướng chúng sanh, phổ giai hồi hướng là hồi hướng pháp giới, hồi hướng pháp tánh. Cho nên ba nguyện sau cùng là thuộc về hồi hướng, viên mãn tròn đầy. Việc này có thể mang đi, mười nguyện này dẫn đạo cho bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Hiện tại thời gian hết rồi. A Di Đà Phật!